

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 1588),

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 1588 trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 1588 về “Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao chất lượng về cung cấp và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và hành động, khả năng tiếp cận thông tin về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần quan trọng xây dựng chính quyền số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Đề án 1588 và tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khả thi.

- Triển khai thực hiện chủ động, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, phát huy tối đa công tác phối hợp, đảm bảo đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo các cơ quan nhà nước nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc cung cấp và sử dụng có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện nhanh tiến trình chuyển đổi số trên

địa bàn tỉnh.

- Mọi người dân đều được cung cấp thông tin, được hướng dẫn, hỗ trợ, phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến để có khả năng tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến một cách thuận tiện, nhanh chóng, đáp ứng nhu cầu cá thể hóa; đồng thời tích cực tham gia, phản hồi để cơ quan nhà nước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu năm 2025

- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước được truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của việc cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đồng thời khuyến khích trực tiếp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia thiết kế, quản trị, vận hành, khai thác sử dụng hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công hằng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức chuyên sâu về công nghệ số, kỹ năng số.

- 100% sở, ngành, địa phương thực hiện tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử.

- 100% sở, ngành, địa phương đăng tải các tài liệu, video clip bảo đảm thống nhất về nội dung để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng đối với dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- 100% hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền, phổ biến về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với đặc thù từng nơi.

- 100% cơ quan báo chí của tỉnh xây dựng các chuyên trang/ chuyên mục/ các tuyến nội dung chuyên đề, đăng tải, phát sóng hoặc xuất bản các sản phẩm truyền thông (in ấn/ nghe nhìn, sản phẩm truyền thông số) phù hợp với tôn chỉ, mục đích để tuyên truyền về cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng được bồi dưỡng, tập huấn nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng số để tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân về dịch vụ công trực tuyến.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 100% người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên tất cả các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ trung ương đến các cấp chính quyền địa phương.

- Tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tối thiểu 90% người dân hài lòng khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, trong đó mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% ý kiến đóng góp của người dân khi sử dụng các dịch vụ công trực tuyến được cơ quan nhà nước tiếp thu công khai để cải tiến chất lượng dịch vụ công trực tuyến.

- 80% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- 100% cơ quan nhà nước, tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến liên tục cải tiến chất lượng để phục vụ người dân tốt nhất.

- 70% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% học sinh trung học phổ thông, sinh viên trên địa bàn tỉnh được phổ cập kiến thức và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua các hoạt động học tập, bồi dưỡng, tập huấn.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nội dung tuyên truyền

a) Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan nhà nước các cấp về triển khai dịch vụ công trực tuyến.

b) Vai trò, ý nghĩa và lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các quy trình, thời gian xử lý, cách thức truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cập nhật những tính năng mới, sự thay đổi về dịch vụ công trực tuyến để người dân và doanh nghiệp biết, tham gia.

c) Các thông tin về các biện pháp bảo mật và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, các tiêu chuẩn, quy định về bảo vệ dữ liệu, quyền riêng tư, các hướng dẫn giải quyết sự cố thường gặp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) Kinh nghiệm, giải pháp nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến đã triển khai thành công, có hiệu quả trong thực tiễn tại địa phương; biểu dương, tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân triển khai dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong triển khai dịch vụ công trực tuyến; kinh nghiệm trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế.

e) Các nội dung khác liên quan đến nâng cao nhận thức, thiết kế giao diện, chất lượng cung cấp, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cấp, phát triển kênh phản ánh, hỗ trợ, tư vấn cho người dân, cung cấp thông tin hướng dẫn đơn giản, trực quan, dễ hiểu, dễ làm, giúp người dân có thể tự hiểu và tự thực hiện một cách dễ dàng, thuận tiện.

2. Hình thức tuyên truyền

Tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: qua các loại hình báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, tuyên truyền miệng, thông qua biên soạn và phát các tài liệu, xuất bản phẩm,... trong đó chú trọng ứng dụng các công nghệ số để tiếp cận được nhiều đối tượng, tối ưu hiệu quả.

3. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể: Thực hiện theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hàng năm, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Tăng cường chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền trong hệ thống chính trị và Nhân dân về dịch vụ công trực tuyến; chỉ đạo tuyên truyền miệng, quan tâm lồng ghép tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến qua các hội nghị báo cáo viên.

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về dịch vụ công trực tuyến, nhất là người dân ở vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, người cao tuổi, người lao động trong các doanh nghiệp; kịp thời phản ánh các kiến nghị của người dân khi tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến với chính quyền địa phương để có giải pháp phù hợp.

3. Các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 10/12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

UBND cấp huyện triển khai Kế hoạch này đến UBND cấp xã thực hiện; bàn giao đầy đủ nhiệm vụ liên quan khi UBND cấp huyện kết thúc hoạt động.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ động hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, giải pháp phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến về dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài chính: Tùy theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

và Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện hàng năm (trước 20/12) và đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 1588 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện đạt kết quả tốt; phản ánh kịp thời vướng mắc (nếu có) về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan báo chí của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TUYÊN TRUYỀN VỀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN
Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND tỉnh ngày / /2025 của UBND tỉnh Bình Phước

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì <i>(theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)</i>	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội			
	a) Chỉ đạo, định hướng, kiểm tra công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến trên báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
	b) Sản xuất nội dung tin bài, ảnh, video, clip tạo xu thế,... về dịch vụ công trực tuyến để đăng, phát trên các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội, các kênh, nền tảng số khác nhau của đơn vị và trên phương tiện truyền thông đại chúng.	Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	c) Xây dựng, thiết lập và duy trì hoạt động hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/trang thông tin điện tử, diễn đàn trực tuyến trên các trang mạng xã hội.	Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	d) Sản xuất các chương trình, phim, bài hát, phóng sự, chương trình trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu trên hệ thống phát thanh, truyền hình.	Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì (theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	đ) Tổng hợp, cung cấp thông tin chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng mô hình trong triển khai dịch vụ công trực tuyến hiệu quả của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, các tỉnh, thành phố trong nước, nước ngoài.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
	e) Cung cấp thông tin cho báo chí về kết quả tuyên truyền và kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến, mô hình hay, gương tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các cơ quan báo chí của tỉnh	Thường xuyên, ít nhất 3 tháng/lần
2	Tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở			
	a) Tuyên truyền tại các điểm cung cấp dịch vụ thông tin như: các điểm phục vụ bưu chính công cộng, các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin, các điểm phủ sóng mạng không dây, điểm truy cập Internet công cộng.	Sở Khoa học và Công nghệ; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	b) Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, truyền thanh – truyền hình cấp huyện.	UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các sở, ban, ngành, cơ quan báo chí của tỉnh, cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	c) Chủ động khai thác, biên tập thông tin tuyên truyền trên các cổng/trang thông tin điện tử, hạ tầng số, phương tiện điện tử, trang, nhóm mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì (theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	d) Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, tranh bích họa, bảng tin, biển tấm lớn, đồ họa thông tin (infographic), các sản phẩm in ấn (tờ rơi, tờ gấp, danh mục (catalogue), chân đứng (standee), sách giới thiệu...), biểu trưng nhận diện... các thông tin, thông điệp tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến tại các khu vực đông dân cư, trụ sở Bộ phận một cửa, một cửa liên thông các cấp.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
3	Tuyên truyền tại các cơ sở giáo dục			
	a) Rà soát chương trình, nội dung, thời lượng giảng dạy và biên tập tài liệu, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến lồng ghép vào môn tin học, hoạt động ngoại khóa phù hợp với lớp học, cấp học (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), bảo đảm: - Tuyên truyền cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến, biết cách truy cập và tự sử dụng dịch vụ công trực tuyến phù hợp với lứa tuổi. - Hướng dẫn học sinh phổ biến cho người thân trong gia đình truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Triển khai chậm nhất từ năm 2026
	b) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về dịch vụ công trực tuyến cho các nhóm đối tượng khác nhau là học sinh, sinh viên, học viên của các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Từ năm 2026
	c) Tổ chức các cuộc thi thiết kế mô hình, các video đa phương tiện, các sản phẩm truyền thông khác phục vụ tuyên truyền, hướng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Từ năm 2026

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì (theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.			
4	Quán triệt, tuyên truyền miệng; đấu tranh phản bác thông tin sai trái, tiêu cực			
	a) Quán triệt mục đích, yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Kế hoạch này và các nội dung về dịch vụ công trực tuyến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước tháng 6/2025 và thường xuyên hàng năm
	b) Thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, cuộc họp, lồng ghép trong hội nghị báo cáo viên của cấp ủy các cấp, báo cáo viên pháp luật các cấp, qua đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, Tổ công nghệ số cộng đồng, ...	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
	c) Chủ động nắm bắt kịp thời, triển khai có hiệu quả các giải pháp đấu tranh phản bác, xử lý thông tin sai trái, tiêu cực liên quan đến tuyên truyền, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện, cấp xã.	Sở Khoa học và Công nghệ, Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước, các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5	Tuyên truyền qua các phương thức khác			
	a) Xây dựng các chiến dịch, các đợt truyền thông về dịch vụ công trực tuyến, khuyến khích sự tham gia của người nổi tiếng, người	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện,	Từ năm 2026

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì (theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	có sức ảnh hưởng với công chúng, các công ty truyền thông chuyên nghiệp để tạo ra sự lan tỏa rộng rãi trong xã hội.	nghe, Đài Phát thanh - Truyền hình và Bảo Bình Phước.	UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	
	b) Tổ chức các đợt hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, kết hợp với tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, hội thi về chuyển đổi số; chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực “đi từng ngõ, gõ từng nhà” tuyên truyền, hướng dẫn từng người, trong đó chú trọng già làng, người có uy tín, đồng bào dân tộc thiểu số sử dụng dịch vụ công trực tuyến.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	c) Đẩy mạnh kết hợp tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến trong dịp tổ chức Ngày Chuyển đổi số 10/10.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	d) Xây dựng và vận hành chuyên mục về dịch vụ công trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	đ) Thiết lập các hệ thống kỹ thuật, công cụ ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến như: - Xây dựng hệ thống công nghệ truyền thông chủ động, tự động sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), hệ thống tương tác tự động (chatbot) để hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của người dân sử dụng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì (theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	dịch vụ công trực tuyến. - Triển khai nền tảng số phục vụ tương tác, trao đổi giữa cơ quan nhà nước với người dân trong quá trình cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến để cải tiến chất lượng của dịch vụ; tổng hợp, công bố ý kiến đánh giá của người dân về dịch vụ công trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các nền tảng liên quan. - Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật dịch vụ công trực tuyến thông suốt.			
	e) Tuyên truyền trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Bộ phận một cửa, một cửa liên thông các cấp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	g) Tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia thiết kế, quản trị, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, học tập kinh nghiệm tuyên truyền, hướng dẫn, vận hành Hệ thống - Tổ chức các cuộc thi, hội thi tuyên truyền viên dịch vụ công giỏi; giám sát việc xử lý của cơ quan nhà nước về các ý kiến phản hồi, đánh giá; rà soát, nâng cấp, thiết kế, cung cấp thông tin hướng dẫn, trực quan dễ hiểu; triển khai kho dữ liệu cá nhân, tổ chức đề chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu; đảm bảo an toàn hệ thống theo cấp độ; thiết lập mạng lưới cộng tác viên để tiếp nhận, lắng nghe, phản hồi	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp tuyên truyền	Cơ quan chủ trì <i>(theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý của cơ quan)</i>	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thông tin dịch vụ để tìm kiếm các giải pháp, mô hình, hoạt động truyền thông, tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến sáng tạo, hiệu quả trong cộng đồng.			
	h) Xây dựng, khai thác, cung cấp, phát hành các loại tài liệu tuyên truyền sử dụng chung cho các đối tượng và tài liệu theo chuyên đề về dịch vụ công trực tuyến phù hợp với từng nhóm đối tượng.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hàng năm
	i) Tôn vinh, khen thưởng hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ công trực tuyến chất lượng, hiệu quả hoặc thực hiện tuyên truyền, ứng dụng, triển khai hoạt động dịch vụ công trực tuyến đạt kết quả nổi bật.	Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Cơ quan làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng các cấp	Đợt xuất hoặc hàng năm hoặc 2-3 năm/lần